





HIGH Frequency Online UPS

HP3117C Plus 3KT
Single-phase grounding

• Phạm vi ứng dụng:



Medical
Equipment



Office
Automation



Production
Equipment



Securities
System



Electronic
&Telecom



Aeronautics
&Astronautics



Army
Technology



Industrial
Automatic Control

• Tính năng:

- Dòng sạc điều chỉnh được từ 1-12A
- Hệ số công suất đầu ra đạt 1.0
- Điện áp đầu ra có thể điều chỉnh: 208V, 220V, 230V, 240V
- Dạng sóng sin chuẩn, thời gian chuyển đổi bằng 0 (online zero conversion)
- Dải tần số đầu vào rộng, điều chỉnh từ 50/60±6 Hz.
- Tích hợp bảo vệ ngắn mạch và bảo vệ quá tải ở đầu ra
- Cấu trúc liên kết mới cải thiện khả năng chống nhiễu và chống sét lan truyền
- Sử dụng màn hình hiển thị LCD, các thông số trạng thái rõ ràng, dễ quan sát
- Tích hợp giao tiếp RS232
- Thiết kế mạch in hai mặt tăng độ an toàn và độ tin cậy cao hơn
- Màn hình có thể cài đặt nhiều thông số kỹ thuật phổ biến
- Có thể trang bị phần mềm giám sát điện năng để kết nối mạng UPS và giám sát từ xa

• Chức năng:

- Khi kết nối UPS với nguồn điện AC, UPS sẽ tự động bật nguồn
- Khi pin yếu và UPS tắt, khi nguồn AC phục hồi, UPS sẽ tự động bật nguồn
- Khi tắt nguồn, UPS sẽ chuyển sang chế độ bypass (bỏ qua)

Tên Mẫu	HP3117C PLUS 3KT
Tổng Quan	
Cấu trúc hoạt động của UPS	UPS chuyển đổi kép
Công nghệ tiết kiệm năng lượng	Online ECO Mode Efficiency
Tương thích với PFC chủ động	Có
Hình dạng	
Chuẩn	Tower
Ngõ vào	
Tương thích với máy phát điện	Có
Phạm vi điện áp đầu vào (Vac)	110~300VAC, 110~176VAC, 280~300VAC (giới hạn công suất)
Tần số đầu vào	50/60±6 Hz
Phát hiện tần số đầu vào	Có
Hệ số công suất đầu vào	≥ 0.99
Chuẩn đầu nối nguồn vào	IEC C19
Ngõ ra	
Công suất (KVA)	3
Công suất (KW)	3
Dạng sóng ở chế độ ắc quy	Chuẩn sóng sine
Điện áp ở chế độ ắc quy	208±1%, 220±1%, 230±1%, 240±1%VAC
Cài đặt điện áp ngõ ra	Có thể cài đặt
Tần số ở chế độ ắc quy	50±0.1%, 60±0.1% Hz
Cài đặt tần số ở chế độ ắc quy	Có thể cài đặt
Hệ số công suất ngõ ra	1
Bảo vệ quá tải	Bảo vệ quá tải
Hệ số công suất ngõ ra	Giới hạn dòng bên trong , Cầu chì
Bảo vệ quá tải (ở chế độ điện lưới)	102% ~ 110% tải: 30 phút, 110% ~ 130% tải: 10 phút , 130% ~ 150% tải: 30 giây, >150% tải 200 mili giây
Bảo vệ quá tải (ở chế độ ắc quy)	102% ~ 110% tải: 1 phút , 110% ~ 130% tải: 10 giây, 130% ~ 150% tải: 3 giây, >150% tải 200 mili giây
Bảo vệ quá tải (ở chế độ bỏ qua)	>150% tải : ngay lập tức
Độ méo hài (tải tuyến tính)	THD＜3%
Độ méo hài (tải phi tuyến tính)	THD＜5%, PF=0.8
ổ cắm ngõ ra	4
Dạng ổ cắm ngõ ra	IEC C13 x 4
Ổ cắm ắc quy bảo vệ chống sét lan truyền	4
Thời gian chuyển mạch	0ms
Ắc quy	
Ắc quy	12V9Ah
Số lượng ắc quy (cái)	6
Thời gian hoạt động 50% tải (phút)	9
Thời gian hoạt động 100% tải (phút)	4
Thời gian sạc lại thông thường (giờ)	Đạt 90% trong vòng 2 - 4 giờ
Dòng sạc định mức	(1A~2A) tùy chỉnh
Loại ắc quy	Axit chì kín khí
Hiệu suất hoạt động	
Chế độ điện lưới	Đầy tải 95.5% - 220VAC
Chế độ ắc quy	Đầy tải 91.5% - 72VDC
Bảo vệ chống xung và lọc nhiễu	
Chống xung điện áp (Joules)	660
Lọc nhiễu EMI/RFI	Có
Quản lý và giao tiếp	
Bảng điều khiển LCD	Tải, dung lượng pin, chế độ chính, chế độ pin, chế độ bỏ qua, chỉ báo lỗi
Cổng USB tương thích HID	1
Cổng nối tiếp	RS232
Cổng Tắt nguồn khẩn cấp (EPO)	Có
Phần mềm quản lý	Có
Giám sát từ xa SNMP/HTTP	Có-với thẻ tùy chọn SNMP
Kích thước vật lý	
Kích thước UPS (D*W*H) (mm.)	450*190*345 ± 2%
Cân nặng (kg.)	25 ± 2%
Môi trường	
Nhiệt độ hoạt động (độ C)	Nhiệt độ 0-40°C (không ngưng tụ)
Độ ẩm tương đối khi vận hành (không ngưng tụ)	Độ ẩm tương đối 20-90%
Chứng chỉ	
Chứng nhận	CE-EMC, CE-LVD, EN/IEC 61000,EN/IEC 62040,GB/T4943,YD/T 1095,TLC etc